

MỤC LỤC

PHẦN 1. MỞ ĐẦU	2
I. LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI.....	2
II. MỤC ĐÍCH NGHIÊN CỨU	3
III. ĐỐI TƯỢNG NGHIÊN CỨU	3
IV. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU.....	3
PHẦN 2. NỘI DUNG.....	4
I. CƠ SỞ LÝ LUẬN	4
II. THỰC TRẠNG CỦA VẤN ĐỀ NGHIÊN CỨU.....	4
III. MỘT SỐ BIỆN PHÁP RÈN ĐỌC CHO HỌC SINH LỚP 1.....	6
1. Biện pháp 1: Đề cao sự gương mẫu của giáo viên trong quá trình dạy học và giúp học sinh có tâm thế khi đọc	6
2. Biện pháp 2: Hướng dẫn luyện đọc đúng	7
3. Biện pháp 3: Hướng dẫn học sinh đọc ngắt nghỉ câu phù hợp, đúng chỗ.....	10
4. Biện pháp 4: Hướng dẫn học sinh đọc có ngữ điệu phù hợp.....	15
5. Biện pháp 5: Hướng dẫn học sinh về tốc độ và âm lượng đọc khi đọc thành tiếng	20
6. Biện pháp 6: Sử dụng phương pháp dạy học theo kiểu phân hóa các đối tượng học sinh nhằm nâng cao chất lượng đọc cho học sinh.....	22
7. Biện pháp 7: Khích lệ niềm say mê đọc sách của học sinh.....	23
8. Biện pháp 8: Tổ chức trò chơi để luyện đọc và mở rộng vốn từ cho học sinh.....	23
9. Biện pháp 9: Công tác phối hợp giữa nhà trường với gia đình và tạo môi trường học tập tốt cho học sinh.....	26
IV. KẾT QUẢ THU ĐƯỢC	27
PHẦN 3. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ	28
1. KẾT LUẬN	28
2. KIẾN NGHỊ	29

MỘT SỐ BIỆN PHÁP RÈN ĐỌC CHO HỌC SINH LỚP 1 THEO CHƯƠNG TRÌNH MỚI BỘ SÁCH CÁNH DIỀU PHẦN 1. MỞ ĐẦU

I. LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI

Bậc tiểu học là bậc học rất quan trọng trong việc đặt nền móng cho việc hình thành nhân cách ở học sinh. Mục tiêu giáo dục tiểu học là “Hình thành cho học sinh những cơ sở ban đầu cho sự phát triển đúng đắn và lâu dài về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản để học sinh tiếp tục học trung học cơ sở” (Điều 23 luật Giáo dục).

Trong tổng số các môn học ở Tiểu học, môn Tiếng Việt chiếm thời gian và thời lượng nhiều nhất trong tất cả các môn học. Nó đảm nhận nhiệm vụ hình thành năng lực hoạt động ngôn ngữ cho học sinh. Năng lực ấy được thể hiện qua 4 kỹ năng: Nghe, nói, đọc, viết. Trong đó Tập đọc là một phân môn có vị trí đặc biệt quan trọng của chương trình Tiếng Việt. Nó đảm nhiệm việc hình thành và phát triển kỹ năng đọc cho học sinh - một kỹ năng quan trọng hàng đầu của học sinh ở những lớp đầu bậc Tiểu học.

Đọc là một chìa khóa giúp học sinh mở cửa, khám phá và tiếp thu kho tàng kiến thức của loài người, tìm hiểu những kinh nghiệm của đời sống, những thành tựu văn hoá, khoa học, những tư tưởng tình cảm của con người. Đây cũng chính là hành trang giúp học sinh hòa nhập giao tiếp với cộng đồng, hình thành một nhân cách toàn diện. Trong thời đại bùng nổ thông tin như hiện nay thì biết đọc lại càng quan trọng vì nó sẽ giúp người ta sử dụng và xử lý các nguồn thông tin tốt hơn, có hiệu quả hơn.

Năng lực đọc được hình thành qua thực hành, nó được hình thành trong 2 hình thức đọc: Đọc thành tiếng và đọc thầm, trong đó đọc thành tiếng là hình thức quan trọng hàng đầu, không thể thiếu trong quá trình luyện đọc.

Trong quá trình trực tiếp giảng dạy nhiều năm, được nhà trường phân công dạy lớp 1, tôi thấy một số điều còn tồn tại và vướng mắc trong môn Tiếng Việt nhất là phần tập đọc. Các em thường coi nhẹ phần tập đọc vì các em cho rằng phần này dễ không phải suy nghĩ như môn Toán mà chỉ cần biết đọc, đọc đúng

là được. Các em cũng chưa để ý đến việc đọc của mình như thế nào. Một số ít học sinh phát âm sai do thói quen đã có từ trước hoặc do tiếng địa phương. Khi đọc các em còn hay mắc lỗi ngắt giọng để lấy hơi một cách tùy tiện.

Từ những hạn chế và vướng mắc trong quá trình giảng dạy, tôi suy nghĩ và tìm ra phương pháp tối ưu nhất để giúp cho học sinh đọc đúng, rõ ràng, trôi chảy và diễn cảm. Vì vậy, tôi mạnh dạn đề xuất ***“Một số biện pháp rèn đọc cho học sinh lớp 1 theo chương trình mới bộ sách Cánh diều”***.

II. MỤC ĐÍCH NGHIÊN CỨU

Với học sinh lớp 1 các em bắt đầu chuyển từ giai đoạn học vần sang tập đọc vì vậy đọc đúng của lớp 1 là củng cố hệ thống âm vần đã học (nhất là các vần khó), đọc đúng và đọc trơn tiếng, đọc liền từ, đọc cụm từ và câu: tập ngắt nghỉ (hơi) đúng chỗ trong câu. Hiểu các từ thông thường, hiểu được ý diễn đạt đã đọc (độ dài câu khoảng mười tiếng). Bên cạnh đó ôn vần cũ hoặc vần mới của học sinh còn được phát triển vốn từ, tập nói câu đơn giản.

Vì vậy đọc đúng, đọc hiểu và đọc diễn cảm là quá trình mật thiết với nhau. Qua việc đọc học sinh chiếm lĩnh được những tri thức văn hóa của dân tộc và cũng từ đó giáo dục tình cảm đạo đức cao đẹp cho học sinh đồng thời phát huy tính sáng tạo khả năng tư duy cho các em giúp các em rất nhiều trong học phân môn tập làm văn, phân môn luyện từ và câu ở các lớp tiếp theo.

III. ĐỐI TƯỢNG NGHIÊN CỨU

Một số biện pháp rèn đọc cho học sinh lớp 1 theo bộ sách Cánh Diều

IV. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

- Phương pháp làm mẫu;
- Phương pháp luyện đọc theo mẫu;
- Phương pháp luyện tập củng cố;
- Phương pháp hỏi đáp (đặt câu hỏi để học sinh tự tìm và phát hiện từ khó, cách ngắt nhịp câu dài);
- Phương pháp đóng vai (đối với văn kể chuyện) ;

PHẦN 2. NỘI DUNG

I. CƠ SỞ LÝ LUẬN

Tập đọc là một phân môn thực hành quan trọng, nó hình thành năng lực đọc cho học sinh. Năng lực đọc được tạo nên từ bốn kỹ năng cũng là bốn yêu cầu về chất lượng của “đọc”: đọc đúng, đọc nhanh (đọc lưu loát, trôi chảy), đọc có ý thức (thông hiểu được nội dung những điều mình đọc hay còn gọi là đọc hiểu) và đọc diễn cảm. Bốn kỹ năng này được hình thành trong hai hình thức đọc: đọc thành tiếng và đọc thầm. Chúng được rèn luyện đồng thời và hỗ trợ lẫn nhau. Sự hoàn thiện một trong những kỹ năng này sẽ có tác động tích cực đến những kỹ năng khác.

Dạy đọc là giáo dục lòng ham đọc sách, hình thành thói quen làm việc với văn bản, với sách cho học sinh. Nói cách khác thông qua việc dạy đọc phải giúp học sinh thích đọc và thấy được rằng khả năng đọc là có lợi cho các em trong cả cuộc đời, đó là một trong những con đường đặc biệt để tạo cho mình một cuộc sống trí tuệ đầy đủ và phát triển.

Chữ viết hiện nay của người Việt là chữ viết ghi lại theo phát âm. Do đó viết đúng phải dựa trên đọc đúng, đọc đúng là cơ sở của viết đúng. Tuy nhiên do yếu tố vùng miền, cách phát âm mỗi nơi mỗi khác nhau dẫn đến nhiều khó khăn, tồn tại mà mỗi giáo viên và học sinh cần phải nỗ lực để khắc phục tồn tại trên.

Người giáo viên muốn đánh giá kết quả học tập của học sinh cũng phải thông qua năng lực đọc đúng của các em. Vì vậy mỗi thầy, cô giáo cần phải nhiệt tình trong công tác giảng dạy: Rèn cho học sinh phát âm, đọc đúng ngay từ đầu, dần dần các em ham thích trong mỗi giờ học tập đọc cũng như các môn học khác.

II. THỰC TRẠNG CỦA VẤN ĐỀ NGHIÊN CỨU

a. Về giáo viên.

Qua việc dự giờ, tìm hiểu quá trình dạy Tập đọc của anh chị em đồng nghiệp, và các trường bạn tôi nhận thấy nguyên nhân quan trọng nhất làm cho chất lượng dạy Tập đọc chưa tốt và cũng chính là những hạn chế của giáo viên, đó là một số giáo viên của chúng ta vẫn còn thiếu hụt các kỹ năng đọc, vì vậy không

+ Để đọc đúng các phụ âm r, tr cần chú ý: không bật hơi, đầu lưỡi cong trong các tiếng: rễ, rỏ rá, rô (cá rô) - (Bài 24 trang 46 sách tiếng Việt 1 tập 1 Cánh Diều); tre (tre ngà), trê (cá trê), trí (trí nhớ), trẻ (nhà trẻ) - (Bài 29 trang 54 sách tiếng Việt 1 tập 1 Cánh Diều) .

+ Để đọc đúng âm s cần chú ý: không bật hơi, lưỡi cong trong các tiếng: sẻ, su su, số (chữ số) - (Bài 25 trang 48 sách tiếng Việt 1 tập 1 Cánh Diều)...

2.2- Đọc đúng nguyên âm

Học sinh ở miền Trung đặc biệt là vùng Thanh Hoá khi đọc các nguyên âm đôi thì các em thường bỏ đi 1 âm và ngược lại khi đọc nguyên âm đơn lại thêm vào 1 âm.

Ví dụ: “bó cỏ” thì đọc là “búa của” (Bài 4 trang 12 sách tiếng Việt 1 tập 1 Cánh Diều) tôi đã cho học sinh phát âm lại âm o, sau đó ghép thành tiếng và tôi nhắc học sinh tròn miệng khi đọc, đọc đi đọc lại nhiều lần.



Vì vậy để giúp học sinh đọc đúng các âm chính tôi yêu cầu học sinh phải có ý thức đọc phân biệt rõ các nguyên âm đôi. Song khi luyện đọc cho học sinh các nguyên âm đôi này vẫn có những học sinh vẫn không sao đọc đúng được. Tôi

yêu cầu học sinh so sánh vần(in/ iên; ui/ uôi; uri/uơi...), đánh vần từng âm một, đánh vần vần sau đó ghép thành tiếng và cho luyện đọc thường xuyên. Có khi sửa cho học sinh cách đọc trong cả giờ Toán - khi đọc đề bài - mà có những tiếng liên quan đến lỗi của các em.

2.3 - Đọc đúng dấu thanh hỏi, thanh ngã

Học sinh lớp tôi nói riêng và học sinh các lớp trong toàn trường nói chung, qua quá trình dạy, dạy thay tôi nhận thấy các em đều đọc sai dấu thanh hỏi thành dấu thanh ngã, dấu thanh ngã thành dấu thanh hỏi.

Ví dụ: “cỏ” đọc thành “cỗ” (Bài 4 trang 12 sách tiếng Việt 1 tập 1 Cánh Diều)

4. Tập đọc



ồ... ó... ồ...



cò



ô



cỏ

Tôi hướng dẫn học sinh khi đọc các tiếng có thanh hỏi thì đọc thấp giọng, còn những tiếng có thanh ngã thì phải hơi lên giọng. Nhưng có những từ có thanh hỏi và thanh ngã liền kề nhau thì ngoài kĩ thuật trên tôi kèm thêm đọc mẫu cho học sinh học tập như các từ: “ngõ nhỏ”; “trỉa đỗ”.

Tóm lại: Những nhược điểm khi đọc học sinh hay mắc phải sau khi phân tích và mô phỏng cách phát âm cho học sinh thì tôi thấy các em đã phát âm chính xác hơn.

3. Biện pháp 3: Hướng dẫn học sinh đọc ngắt nghỉ câu phù hợp, đúng chỗ.

Để đọc đúng và hay một văn bản thì cần phải biết ngắt nghỉ đúng chỗ, phù hợp với nội dung, cấu trúc của từng câu. Học sinh phải nhận biết được dấu hiệu của câu để ngắt nghỉ, có khi dấu hiệu của câu là dấu câu nhưng cũng có khi nó được thay bằng từ chỉ quan hệ. Vì thế, khi luyện đọc tôi giúp học sinh dựa vào các dấu hiệu (dấu câu) để ngắt nghỉ hoặc sau một số cụm từ có nghĩa

(giáo viên đọc mẫu cho học sinh nghe và phát hiện chỗ cần ngắt nghỉ).

Ví dụ 1: “ Sinh nhật bà, bé Huệ mang tặng bà một món quà. Quà được đựng trong một chiếc hộp nhỏ. Bà mở hộp quà, ngạc nhiên: ” (Bài tập đọc Món quà quý giá trang 85 sách tiếng Việt 1 tập 2 Cánh Diều)



Món quà quý nhất

Sinh nhật bà, bé Huệ mang tặng bà một món quà. Quà được đựng trong một chiếc hộp nhỏ. Bà mở hộp quà, ngạc nhiên:

– Bà không thấy gì ở bên trong, cháu à.

Huệ đáp:

– Đây không phải là cái hộp rỗng đâu ạ. Cháu đã gửi rất nhiều nụ hôn vào đó, đến khi đầy ắp mới thôi.

Bà cảm động, ôm cháu:

– Cháu ngoan quá! Quà của cháu là món quà quý nhất!

Theo QUANG HUY



Ở ví dụ trên ngắt hơi ở dấu phẩy, ngắt hơi ở chủ ngữ và nghỉ hơi ở dấu chấm. Đó là: “ Sinh nhật bà,/ bé Huệ/ mang tặng bà một món quà.// Quà/ được đựng trong một chiếc hộp nhỏ.// ”

Vì vậy trước khi dạy một bài ứng dụng trong tiết Học vần cụ thể, tôi dự tính những chỗ học sinh hay ngắt giọng sai để xác định cách ngắt giọng đúng cho các em.

Với những câu dài không có dấu phẩy hay những câu văn tuy không dài nhưng học sinh khó xác lập được các quan hệ ngữ pháp, cái đích thông báo .

Ví dụ 2: “Hạt nắng gặp bông hồng bị gãy cành đang sụt sùi khóc. Nó an ủi, rồi gửi tặng bông hồng chiếc khăn tay màu vàng.” (Bài 3 trang 19 sách tiếng Việt 1 tập 2 Cánh Diều)

3. Tập đọc

Hạt nắng bé con

Mẹ Mặt Trời thả hạt nắng xuống đất chơi.

Hạt nắng gặp bông hồng bị gãy cành đang
sụt sùi khóc. Nó an ủi, rồi gửi tặng bông hồng
chiếc khăn vàng óng. Nghe hạt mầm thì thầm,
nó phả hơi ấm xuống đất. Thế là mầm cây
đội đất nhô lên.

Khi mẹ Mặt Trời gọi, hạt nắng bám cánh tay
hồng của mẹ về bên kia núi.

Theo PHAN TRUNG HIẾU



Ở bài ứng dụng này, khi dạy tôi sẽ hướng dẫn học sinh ngắt giọng dựa vào ý nghĩa của câu, chủ thể của câu để làm nổi bật nội dung thông báo của câu .

Đó là: Hạt nắng/ gặp bông hồng bị gãy cành/ đang sụt sùi khóc. Nó an ủi,/ rồi gửi tặng bông hồng chiếc khăn tay màu vàng.

Ví dụ 3: “Trung thấy khó nói. Bởi vì em đi học còn mang theo hôm thì cái kẹo, hôm thì con cánh cam.” (Bài “Cái kẹo và con cánh cam”- Theo Phong Thu, trang 119 sách tiếng Việt 1 tập 2 Cánh Diều))

TOPSKKN

TÀI MẪU LIÊN HỆ



0833 206 833



CÚ PHÁP: MÃ SKKN
(Khách lưu ý không gửi tên đề tài)



PHÍ TÀI: 200K/Mã (Bao gồm word + powerpoint)



PHÍ RIÊNG WORD: 100K



THÔNG TIN HỎI ĐÁP:

Bạn còn nhiều thắc mắc hoặc muốn tìm kiếm thêm nhiều tài liệu sáng kiến kinh nghiệm mới khác của Topskkn.com

Liên hệ dịch vụ [viết thuê sáng kiến kinh nghiệm](#)

Hoặc qua SĐT Zalo: 0833206833 hoặc email: topskkn@gmail.com để hỗ trợ ngay nhé!